

Số: *5482*/SGDDĐT-QLT

V/v chuyển trường và tiếp nhận
học sinh học tại các trường THPT

Hà Nội, ngày *14* tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Ông (bà) Hiệu trưởng trường trung học phổ thông.

Căn cứ Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành “Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông”; căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ GDĐT; căn cứ vào tình hình thực tế của giáo dục thành phố Hà Nội; Sở GDĐT Hà Nội hướng dẫn về việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh phải thực hiện công khai, đúng quy định, đảm bảo sĩ số học sinh (HS) không vượt quá quy định tại Điều lệ trường học. Đối tượng HS chuyển trường THPT là những HS chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ; HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình; HS có lý do thực sự chính đáng để phải chuyển trường. Đối tượng học sinh xin học lại là những HS xin tiếp tục đi học sau thời gian nghỉ nhưng còn trong độ tuổi quy định của cấp học THPT.

2. Việc chuyển trường từ trường THPT ngoài công lập sang trường THPT công lập chỉ được xem xét, giải quyết trong hai trường hợp sau:

a) HS đang học tại trường THPT ngoài công lập phải chuyển nơi cư trú theo cha mẹ hoặc người giám hộ đến vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà ở đó không có trường THPT ngoài công lập thì Giám đốc Sở GDĐT nơi đến xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể đối với việc chuyển vào học trường THPT công lập.

b) HS đang học tại trường THPT ngoài công lập thuộc loại trường có thi tuyển đầu vào phải chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ, mà ở đó không có trường THPT ngoài công lập có chất lượng tương đương thì Giám đốc Sở GDĐT nơi đến xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể đối với việc chuyển vào học trường THPT công lập.

3. Việc chuyển trường từ trường THPT sang trường THPT chuyên biệt (phổ thông dân tộc nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu) thực hiện theo Quy chế

riêng của trường chuyên biệt đó. Chuyên trường, tuyển bổ sung HS vào các lớp học theo chương trình đào tạo song bằng tú tài chương trình THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh Quốc thực hiện theo Điều 24, Điều 25, Điều 26 của Văn bản số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ GDĐT.

4. HS từ các tỉnh, thành phố khác chuyển đến các trường THPT công lập của thành phố Hà Nội, HS hoặc cha (mẹ, người giám hộ) phải có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hà Nội hoặc có Quyết định điều động công tác của cha (mẹ, người giám hộ) về cơ quan nhà nước tại Hà Nội. Trường hợp HS hoặc cha (mẹ, người giám hộ) có hộ khẩu tạm trú chỉ được chuyển đến các trường THPT ngoài công lập.

5. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần phải chuyển trường, Giám đốc Sở GDĐT sẽ xem xét, giải quyết căn cứ tình hình thực tế của trường tiếp nhận.

6. Không lợi dụng việc chuyển trường để làm thay đổi kết quả học tập và rèn luyện của HS hoặc buộc HS phải chuyển trường.

II. THỦ TỤC CHUYỂN TRƯỜNG VÀ XIN HỌC LẠI ĐỐI VỚI HỌC SINH THPT TRONG NƯỚC

1. Hồ sơ chuyển trường gồm

a) Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký; trường hợp HS chuyển từ các tỉnh, thành phố khác về Hà Nội, đơn phải có ý kiến tiếp nhận của Hiệu trưởng trường THPT xin chuyển đến.

b) Học bạ bản chính (trường hợp đặc biệt phải chuyển trường giữa năm học phải có Bảng kết quả học tập do trường nơi chuyển đi cấp).

c) Bảng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS.

d) Bản sao Giấy khai sinh.

đ) Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT.

e) Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng trường THPT nơi đi cấp, Giấy giới thiệu chuyển trường do Giám đốc Sở GDĐT nơi đi cấp.

g) Các giấy tờ hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích trong học tập, thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp (nếu có).

h) Hộ khẩu hoặc Giấy chứng nhận tạm trú hoặc Quyết định điều động công tác về Hà Nội của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ đối với những HS chuyển nơi cư trú về thành phố Hà Nội.

i) Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi HS cư trú với những HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình.

2. Thủ tục chuyển trường

a) Chuyển đi các tỉnh, thành phố khác: HS nộp hồ sơ xin cấp Giấy giới thiệu chuyển trường tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở GDĐT Hà Nội hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội. Sau 01 ngày làm việc kể từ khi kiểm tra hồ sơ hợp lệ, Sở GDĐT trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở GDĐT Hà Nội.

b) Chuyển từ các tỉnh, thành phố khác về Hà Nội:

- HS liên hệ tại trường THPT xin chuyển đến.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, sau khi kiểm tra hồ sơ của HS đầy đủ, hợp lệ Hiệu trưởng nơi chuyển đến ghi ý kiến tiếp nhận (có đóng dấu) vào Đơn xin chuyển trường của HS; HS hoàn tất hồ sơ chuyển trường và nộp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở GDĐT Hà Nội hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội. Sau 02 ngày làm việc kể từ khi kiểm tra hồ sơ hợp lệ, Sở GDĐT trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở GDĐT Hà Nội.

c) Chuyển đến các trường trong Thành phố: Thực hiện theo 2 giai đoạn qua công cụ hỗ trợ thủ tục chuyển trường trên phần mềm sổ điểm điện tử:

- HS nộp Đơn xin chuyển trường (theo mẫu) tại trường chuyển đi; nếu được Hiệu trưởng trường nơi đi đồng ý, Hiệu trưởng nơi đi thực hiện thao tác kỹ thuật trên phần mềm sổ điểm điện tử; Hiệu trưởng nơi đi cấp cho HS hồ sơ chuyển trường bao gồm: Đơn xin chuyển trường, Giấy giới thiệu chuyển trường, bản sao Học bạ hoặc Bảng kết quả học tập tại trường THPT xin chuyển đi.

- HS nộp hồ sơ chuyển trường cho Hiệu trưởng trường nơi đến. Nếu được Hiệu trưởng trường nơi đến đồng ý, Hiệu trưởng nơi đến thực hiện thao tác kỹ thuật trên phần mềm sổ điểm điện tử và báo cáo danh sách HS xin chuyển trường về Sở GDĐT.

- Sau khi có ý kiến của Giám đốc Sở GDĐT, HS tiếp nhận kết quả chuyển trường và phiếu vào lớp ở trường nơi đến; HS rút hồ sơ gốc (mục II.1) ở trường nơi đi để nộp về trường nơi đến. Hiệu trưởng trường nơi đi và nơi đến hoàn tất các thao tác kỹ thuật chuyển trường trên sổ điểm điện tử.

d) Mỗi năm học có hai đợt giải quyết chuyển trường cho HS: Đợt 1 (đầu năm học); đợt 2 (đầu học kỳ II). Thời gian cụ thể Sở GDĐT sẽ thông báo hàng năm căn cứ theo khung kế hoạch thời gian năm học của Bộ GDĐT. Trường hợp đặc biệt, ngoài thời gian quy định trên Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

3. Hồ sơ, thủ tục xin học lại

a) Hồ sơ:

- Đơn xin học lại do học sinh ký;

- Học bạ của lớp hoặc cấp học đã học (bản chính);

- Bản sao Giấy khai sinh;

- Bằng tốt nghiệp THCS (bản công chứng);
- Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT hoặc Danh sách trúng tuyển vào lớp 10;
- Giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành chính sách, pháp luật tại địa phương trong thời gian nghỉ học.

b) Thủ tục:

- Trường hợp xin học lại tại trường cũ: Hiệu trưởng nhà trường cho phép nhập học sau khi đã kiểm tra hồ sơ và lập Danh sách báo cáo Sở GDĐT.

- Trường hợp xin học lại tại trường khác: Hồ sơ bổ sung và thủ tục thực hiện như đối với học sinh chuyển trường; Giấy giới thiệu của trường được thay bằng Giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành chính sách, pháp luật tại địa phương trong thời gian nghỉ học.

- Trường hợp xin học lại vào lớp đầu cấp THPT: Nhà trường lập danh sách, gửi kèm giấy báo kết quả thi vào lớp 10 hoặc kết quả xét tuyển năm học trước về Sở GDĐT; Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển của học sinh trước khi nghỉ học.

c) Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới.

III. THỦ TỤC CHUYỂN TRƯỜNG THPT ĐỐI VỚI HỌC SINH VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI VỀ NƯỚC

1. Các điều kiện

a) Điều kiện về văn bằng

HS vào học tại trường THPT phải có văn bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp THCS tương đương bằng tốt nghiệp THCS của Việt Nam.

b) Điều kiện về tuổi

HS Việt Nam ở nước ngoài về nước năm xin học được gia hạn thêm tuổi so với tuổi quy định của cấp học.

c) Điều kiện về chương trình học tập

- Chương trình học tập ở nước ngoài phải có nội dung tương đương với chương trình giáo dục của Việt Nam với những môn thuộc nhóm khoa học tự nhiên. Với những môn thuộc nhóm khoa học xã hội và nhân văn, HS phải bổ túc thêm kiến thức cho phù hợp với chương trình giáo dục của Việt Nam.

- Những HS chưa hoàn thành chương trình của một lớp học ở nước ngoài xin chuyển về học tiếp lớp học tương đương tại trường THPT ở Việt Nam phải được nhà trường nơi tiếp nhận kiểm tra trình độ theo chương trình quy định của lớp học đó.

- HS muốn vào học trường chuyên biệt phải thực hiện theo Quy chế của trường chuyên biệt đó.

2. Hồ sơ học sinh

a) Đơn xin học do cha, mẹ hoặc người giám hộ ký, có ý kiến tiếp nhận của Hiệu trưởng trường THPT xin chuyển đến.

b) Học bạ (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).

c) Giấy chứng nhận tốt nghiệp của lớp hoặc bậc học dưới tại nước ngoài (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).

d) Bằng tốt nghiệp THCS tại Việt Nam trước khi ra nước ngoài (nếu có).

e) Bản sao Giấy khai sinh.

g) Hộ khẩu thường trú hoặc Quyết định điều động công tác về cơ quan Nhà nước tại Hà Nội của cha, mẹ hoặc người giám hộ. Các trường hợp khác HS chỉ được chuyển đến các trường THPT ngoài công lập.

h) Bảng kết quả kiểm tra trình độ của học sinh (nếu có) có xác nhận của trường THPT nơi chuyển đến.

3. Thủ tục chuyển trường

HS tự liên hệ tại trường THPT xin chuyển đến, sau khi có ý kiến tiếp nhận của trường HS nộp hồ sơ tại Sở GDĐT Hà Nội; căn cứ vào thực tế của trường THPT xin chuyển đến (sĩ số, trình độ HS, ...) và hồ sơ của HS, Sở GDĐT Hà Nội sẽ xem xét, giải quyết và giới thiệu về trường.

IV. THỦ TỤC CHUYỂN TRƯỜNG THPT ĐỐI VỚI HỌC SINH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

1. Các điều kiện

a) Điều kiện về văn bằng

Có bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tương đương bằng tốt nghiệp của Việt Nam được quy định tại Luật Giáo dục của Việt Nam đối với từng bậc học, cấp học.

b) Điều kiện về sức khỏe và tuổi

- HS phải được kiểm tra sức khỏe khi nhập học;

- Trường hợp mắc các bệnh xã hội, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của Bộ Y tế Việt Nam thì được trả ngay về nước;

- Khi mắc các bệnh thông thường phải điều trị trong vòng 3 tháng, nếu không đủ sức khỏe cũng được trả về nước;

- Học sinh người nước ngoài trong năm xin học tại Việt Nam được gia hạn thêm một tuổi so với tuổi quy định của cấp học;

2. Hồ sơ học sinh: Học sinh phải có đầy đủ hồ sơ bằng tiếng Việt, gồm:

a) Đơn xin học do cha, mẹ hoặc người giám hộ ký, có ý kiến tiếp nhận của Hiệu trưởng trường THPT xin chuyển đến.

b) Bản tóm tắt lý lịch.

c) Bản sao và bản dịch sang tiếng Việt các giấy chứng nhận cần thiết được quy định tại mục IV. 1. a) (có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo).

d) Học bạ.

đ) Giấy chứng nhận sức khoẻ (do cơ quan y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo cấp trước khi đến Việt Nam không quá 6 tháng).

e) Ảnh cỡ 4x6 cm (chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

3. Thời hạn đào tạo

Được thực hiện như đối với công dân Việt Nam theo quy định của Luật Giáo dục.

4. Ngôn ngữ học tập

- Trong thời gian học tập tại trường THPT Việt Nam, HS người nước ngoài học các môn học bằng tiếng Việt như đối với HS Việt Nam.

- HS chưa biết tiếng Việt sẽ phải học qua chương trình đào tạo tiếng Việt dự bị, khi học hết chương trình phải được kiểm tra trình độ tiếng Việt trước khi vào học chính khoá. Thời gian học dự bị được quy định căn cứ theo yêu cầu trình độ tiếng Việt của từng bậc học và đối tượng HS, nhưng không quá 1 năm học.

- HS người nước ngoài được phép lựa chọn học môn Ngoại ngữ có trong chương trình học và không trùng với ngôn ngữ đang sử dụng.

5. Chế độ tài chính

Theo Hiệp định, thoả thuận hoặc Hợp đồng đào tạo giữa đã kí kết hoặc do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ học sinh trang trải tương ứng với từng đối tượng học sinh người nước ngoài quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 12 của Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002.

6. Thủ tục chuyển trường

- Đối với học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002: Thực hiện theo Hiệp định đã được ký kết.

- Đối với học sinh được quy định tại khoản 2 và 3 Điều 12 của Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002: HS liên hệ tại trường THPT xin chuyển đến, sau khi có ý kiến tiếp nhận của trường THPT, HS nộp hồ sơ tại Sở GDĐT Hà Nội; Sở GDĐT Hà Nội tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.

Công văn này thay thế Công văn số 9725/SGDDĐT-QLT ngày 15/12/2010 của Sở GDĐT. Sở GDĐT Hà Nội yêu cầu ông (bà) Hiệu trưởng các trường THPT thực hiện nghiêm túc những nội dung hướng dẫn trên, thông báo công khai để cha mẹ học sinh và học sinh biết cùng thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở bằng văn bản để kịp thời xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó GD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Đại

PHỤ LỤC

Lịch chuyển trường của học sinh THPT năm học 2018-2019

(Kèm theo Công văn số 548 ngày 14/12/2018 của Sở GDĐT Hà Nội)

Đợt 1 (đầu năm học) từ 15/7 đến 05/8		
Thời gian	Đơn vị	Nội dung công việc
15/7-21/7	Trường	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận hồ sơ giai đoạn 1 của HS chuyển đến, xét duyệt và lập Danh sách HS chuyển đến.- Cấp Giấy giới thiệu chuyển trường, hoàn chỉnh hồ sơ cho HS chuyển đi.- Trường có HS chuyển đi gửi dữ liệu đến trường HS chuyển đến qua công cụ chuyển trường trên phần mềm giáo dục eSAMS.- Trường có HS chuyển đến chuyển dữ liệu đề xuất duyệt chuyển trường về Sở GDĐT qua công cụ chuyển trường trên phần mềm eSAMS
22/7-25/7	Trường	Nộp về Sở (qua Phòng QLT&KĐCLGD): <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo thống kê số lượng HS (theo mẫu).- Biên bản xét duyệt, Danh sách HS chuyển đến (theo mẫu- mỗi loại Danh sách 2 bản), Đơn của HS chuyển đến.
26/7-01/8	Sở GDĐT	Xét duyệt Danh sách HS chuyển đến của các trường.
02/8-05/8	Trường	<ul style="list-style-type: none">- Nhận kết quả xét duyệt chuyển trường.- Thông báo kết quả, viết phiếu vào lớp và tiếp nhận hồ sơ giai đoạn 2 của những HS có tên trong Danh sách được Sở duyệt.- Tiếp nhận và xếp lớp cho những HS được duyệt trên phần mềm eSAMS
Đợt 2 (đầu học kỳ II) từ 25/12 đến 10/01		
Thời gian	Đơn vị	Nội dung công việc
25/12-31/12	Trường	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận hồ sơ giai đoạn 1 của HS chuyển đến, xét duyệt và lập Danh sách HS chuyển đến.- Cấp Giấy giới thiệu chuyển trường, hoàn chỉnh hồ sơ cho HS chuyển đi.- Trường có HS chuyển đi gửi dữ liệu đến trường HS chuyển đến qua công cụ chuyển trường trên phần mềm giáo dục eSAMS.- Trường có HS chuyển đến chuyển dữ liệu đề xuất duyệt chuyển trường về Sở GDĐT qua công cụ chuyển trường trên phần mềm eSAMS
02/01-04/01	Trường	Nộp về Sở (qua Phòng QLT&KĐCLGD): <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo số thống kê lượng HS (theo mẫu).- Biên bản xét duyệt, Danh sách HS chuyển đến (theo mẫu - mỗi loại Danh sách 2 bản), Đơn của HS chuyển đến.
05/01-07/01	Sở	Xét duyệt Danh sách HS chuyển đến của các trường.

08/01-10/01	Trường	<ul style="list-style-type: none">- Nhận kết quả xét duyệt chuyển trường tại Sở (Phòng QLT&KĐCLGD).- Thông báo kết quả, viết phiếu vào lớp và tiếp nhận hồ sơ giai đoạn 2 của những HS có tên trong Danh sách được Sở duyệt.- Tiếp nhận và xếp lớp cho những HS được duyệt trên phần mềm eSAMS.
-------------	--------	---